

Số: ~~874~~ /QĐ-UBND

Đông Hưng, ngày 22 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Theo hồ sơ đánh giá, biên bản họp Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật ngày 15 tháng 01 năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 35 xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Giao Văn phòng HĐND&UBND huyện đăng tải Quyết định công nhận và danh sách cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; danh sách cấp xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020 trên trang thông tin điện tử của huyện chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày ký quyết định công nhận.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh văn phòng HĐND&UBND huyện, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh
- Sở Tư pháp | Để báo cáo
- TT Huyện ủy
- Như điều 3
- Lưu: VT, TP



Có Xuân Thúc

DANH SÁCH CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2020
(Theo Quyết định số: ~~874~~ /QĐ-UBND ngày 22 /01/2021 của Chủ tịch UBND huyện)

TT	Xã, thị trấn	Loại xã	Tổng số điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng khi giải quyết TTHC (%)
				Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
I	Các xã loại II								
1	Phong Châu	2	96,5	13,5	30	23,5	9,5	20	97
2	Đông La	2	94	13,5	30	22,5	9	19	95
3	Đông Phương	2	94	13,5	30	22,5	9	19	92
4	Trọng Quan	2	93,8	13,8	30	22	9	19	100
5	Mê Linh	2	92,8	13,8	30	22	9	18	100
6	Phú Châu	2	92,5	13,5	30	22	9	18	96,3
7	Hồng Giang	2	92,3	13,8	29,5	22	9	18	94
8	Liên Giang	2	91,75	13	29,75	22	9	18	100
9	Đông Tân	2	91,5	12,5	30	22	9	18	100
10	Đông Kinh	2	91,5	13,5	30	21	9	18	100
11	Hà Giang	2	91,5	12,5	30	22	9	18	100
12	Đông Á	2	91	13	30	21	9	18	99,7
13	Đông Quang	2	90	13,5	29	20,5	9	18	96,5
14	Đông Hợp	2	90	11,5	29	21,5	9	19	89
15	Nguyên Xá	2	89,5	12,5	29	20	9	19	94
16	Đông Xuân	2	89	13	29	20	9	18	98,6
17	Phú Lương	2	89	10,5	29,5	22	9	18	96,8
18	Đông Sơn	2	88,25	10,5	28,75	21	9	19	93,9
19	Đông Vinh	2	88	10,5	28,5	21	9	19	97,5
20	Đông Các	2	87,5	9,5	30	21	9	18	89,6
II	Các xã loại III								
1	Thị Trấn	3	95	13,5	30	22,5	9	20	100
2	Đông Quan	3	94,5	13	30	22,5	9	20	100
3	Đông Xá	3	93,8	13,8	30	22	9	19	98,65
4	Liên Hoa	3	93,5	14	30	22,5	9	18	100
5	Hợp Tiến	3	93	13	30	22	9	19	96

TT	Xã, thị trấn	Loại xã	Tổng số điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng khi giải quyết TTHC (%)
				Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
6	Đông Hoàng	3	92,8	13,8	30	22	9	18	96,3
7	Chương Dương	3	92,5	13,5	30	22	9	18	100
8	Hồng Bạch	3	92	13	30	22	9	18	100
9	An Châu	3	92	13	30	22	9	18	100
10	Đông Động	3	92	13	30	22	9	18	100
11	Minh Phú	3	91	12	30	21	9	19	100
12	Đông Dương	3	90,5	13,5	29	21	9	18	97,4
13	Đô Lương	3	89	10	29,5	22,5	9	18	100
14	Minh Tân	3	88,5	10	29,5	22	9	18	97
15	Lô Giang	3	88	11	29	21	9	18	100

DANH SÁCH CẤP XÃ CHƯA ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT NĂM 2020

TT	Xã, thị trấn	Loại xã	Tổng số điểm	Điểm của từng tiêu chí					Kết quả đánh giá sự hài lòng khi giải quyết TTHC (%)	Cán bộ, công chức cấp xã bị xử lý kỷ luật
				Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5		
1	Thăng Long	3	90,25	12,5	28,75	22	9	18	98	Cán bộ, công chức cấp xã bị xử lý kỷ luật bằng hình thức từ cảnh cáo trở lên do vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ
2	Hồng Việt	2	88,75	12	28,75	21	9	18	97,6	Cán bộ, công chức cấp xã bị xử lý kỷ luật bằng hình thức từ cảnh cáo trở lên do vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ
3	Đông Cường	2	88,5	12,5	28	20	9	19	98,4	Cán bộ, công chức cấp xã bị xử lý kỷ luật bằng hình thức từ cảnh cáo trở lên do vi phạm pháp luật trong thực thi công vụ

